TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS - ST
Ngày: 18 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bế Văn Toàn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Hương và bà Trần Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy X,** sinh năm 1988, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số A đường Q, tổ dân phố D, xã Q, tỉnh Đắk Lắk (Nay là số A đường Q, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk Lắk);

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy B và bà Phan Thị A; Bị cáo có vợ là Trần Thị N (đã ly hôn); Có 01 người con, sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 29/9/2025 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1988.
Trú tại: Thôn T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin vắng mặt);

- Người làm chứng:
+ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990. (Vắng mặt);
Trú tại: C L, phường E, tỉnh Đắk Lắk.
+ Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1974. (Vắng mặt);

Trú tại: G N, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/7/2025, Nguyễn Duy X bắt xe ôm từ nhà X tại số A Q, tổ dân phố D, xã Q, tỉnh Đắk Lắk (nay là số A Q, thôn P, xã Q, tỉnh Đắk

Lắk) đi đến nhà anh Hoàng Xuân T (sinh năm: 1988) tại địa chỉ: thôn T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk để mượn tiền. Khi đến nơi, X thấy cổng khóa và không có ai ở nhà nên X nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh T để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Lúc này, X trèo qua tường rào B40 ở phía trước nhà, rồi đi đến cửa chính thấy bên cạnh có cửa phụ ra vào nên X dùng tay vặn ổ khóa, thấy cửa mở ra được nên X đi vào bên trong ngôi nhà. Khi đến phòng khách, X nhìn thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH mode, màu đỏ đen, biển số 47H1 – 532.23, đầu xe hướng vào bên trong, đuôi xe hướng ra ngoài đường. Tiếp đó, X đi đến phòng ngủ thì nhìn thấy có 01 chiếc bàn có ngăn kéo, X kéo ngăn bàn ra thấy có 01 chiếc hộp điện thoại di động Iphone, X mở hộp ra và nhìn thấy bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max, màu vàng, nên X lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần đang mặc, rồi đi lên lại phòng khách. Thấy trên mặt bàn có để chiếc chìa khóa xe SH Mode thì X lấy chìa mở ổ khóa điện xe ra, rồi gạt chân chống xe dắt xe đi theo lối đi vào ban đầu để ra ngoài. Khi đưa chiếc xe mô tô trên ra được bên ngoài, do cổng khóa nên X dùng tay tháo tấm lưới B40 ra để tạo khoảng trống 01m rồi dùng chân đạp bể chân tường phía dưới tấm lưới B40 và dắt xe mô tô ra bên ngoài đường điều khiển xe tẩu thoát. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, X điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi đến Cửa hàng X1 tại địa chỉ số C L, phường E, tỉnh Đắk Lắk do chị Nguyễn Thị Thu H (sinh năm: 1990, trú tại tổ dân phố C, phường T, tỉnh Đắk Lắk) làm chủ tiệm để bán chiếc xe trên. Tại đây, X đưa cho chị H 01 bản phô tô giấy căn cước công dân mang tên Nguyễn Duy X và 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên anh Hoàng Xuân T để chị H kiểm tra, rồi X nói giá bán xe là 45.000.000 đồng nhưng chị H trả giá là 41.000.000 đồng và phải xác minh đúng chủ xe mới mua thì X không đồng ý bán nữa. X tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi đến cửa hàng mua bán xe cũ tại địa chỉ số B N, phường T, tỉnh Đắk Lắk do anh Nguyễn Thanh H1 (sinh năm: 1974, trú tại số G N, phường B, tỉnh Đắk Lắk) làm chủ để bán xe nhưng do người bán không đúng với tên chủ sở hữu xe nên anh H1 không đồng ý mua xe. Sau đó, X điều khiển xe đi ra đường N, phường T, tỉnh Đắk Lắk rồi bắt xe khách dọc đường (không rõ biển số) mang theo chiếc xe mô tô biển số 47H1 – 532.23 cùng chiếc điện thoại Iphone 12 Pro max vừa trộm cắp được đến Bến xe thành phố Đ.

Đến ngày 22/7/2025, tại Bến xe thành phố Đ, do thiếu tiền đi xe nên X đã bán chiếc điện thoại Iphone 12 Pro max trộm cắp được cho 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch được số tiền 1.500.000 đồng, rồi X bắt xe khách Tịnh L mang chiếc xe mô tô trên về lại xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Trên đường đi, X sử dụng số điện thoại 0942478051 gọi điện cho anh T và nói: *"Em có đi ngang qua nhà anh, thấy xe có móc chìa khóa để trên vỉa hè nên đã lấy chạy lên phố nhưng do không nhớ số của anh nên không gọi được cho anh mà bây giờ mới gọi được, nay em gọi để trả xe lại cho anh, em gửi xe khách, khoảng 4h đến 5h anh ra nhà xe lấy nhé"*. Sau khi về đến xã Q, X đi về nhà còn anh T đi đến nhà xe T nhận chiếc xe mô tô trên và giao nộp cho Công an xã Q, tỉnh Đắk Lắk. Đến ngày 26/7/2025, Nguyễn Duy X được mời đến Công an xã Q để làm việc và tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 488/KL-HĐĐGTX ngày 26/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên tỉnh Đắk Lắk, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu đỏ đen, biển số 47H1– 532.23, số máy: JF51E0949192, số khung: RLHJF5136GZ342793, dung tích xi lanh: 124.9cm3, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 18/7/2025 trị giá 32.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple,

loại Iphone 12 Pro max, màu vàng, số Imei: 356487146200935, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 18/7/2025 trị giá 9.000.000 đồng; T1 rào chiều dài 90cm, chiều cao 15cm, dày 10cm bị hư hỏng, tại thời điểm ngày 18/7/2025 trị giá 500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Duy X về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy X về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy X từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Duy X đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.100.000 đồng, anh Hoàng Xuân T không yêu cầu Nguyễn Duy X bồi thường gì thêm. Căn cứ khoản 1 Điều 46, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, 586, 589 BLDS 2015 đề nghị HĐXX công nhận sự tự nguyện bồi thường của các đương sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để nghị HĐXX chấp nhận ngày 03/10/2025, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47H1 – 532.23 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Xuân T.

Đối với 01 bản phô tô Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 47H1 – 532.23 mang tên Hoàng Xuân T là tài liệu liên quan nên lưu tại hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro max, màu vàng, Nguyễn Duy X khai nhận đã bán cho một người không rõ đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch tại khu vực Bến xe thành phố Đ nên không thu giữ được nên không đề cập xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, về phần hình phạt, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 15 tháng đến 18 tháng tù là có phần nghiêm khắc.

[3] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 18/7/2025, tại thôn T, xã Q, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Duy X đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu đỏ đen, biển số 47H1–532.23 trị giá 32.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro max, màu vàng trị giá 9.000.000 đồng của anh Hoàng Xuân T thì bị phát hiện xử lý. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 41.000.000 đồng.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị thích đáng, tuy nhiên xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài một cách bất chính, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Xuân T. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[3.1] Xét tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã tự nguyện trả lại một phần tài sản trộm cắp cho bị hại, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình của bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với hành vi của Nguyễn Duy X dùng chân đạp bể phần chân tường, kích thước (100x30) cm tại nhà anh Hoàng Xuân T, trị giá 500.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự nên ngày 27/10/2025, Công an tỉnh Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 149/QĐ-XPVPHC đối với Nguyễn Duy X về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân bằng hình thức phạt tiền số tiền 4.000.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã mua chiếc điện thoại mà Nguyễn Duy X đã trộm cắp được, quá trình điều tra X khai nhận bán cho người này tại khu vực Bến xe thành phố Đ vào buổi tối nên không rõ đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm.

[3.2] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Duy X đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.100.000 đồng, bị hại Hoàng Xuân T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, 586, 589 BLDS 2015 HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các đướng sự và không đặt ra xem xét gì thêm.

[4] Về xử lý vật chứng: Ngày 03/10/2025, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 47H1 – 532.23 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Xuân T là đúng theo quy định tại điểm b khoản 1, Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 bản phô tô Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 47H1 – 532.23 mang tên Hoàng Xuân T là tài liệu liên quan nên lưu tại hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro max, màu vàng, Nguyễn Duy X khai nhận đã bán cho một người không rõ đặc điểm nhận dạng, nhân thân lai lịch tại khu vực Bến xe thành phố Đ nên không thu giữ được nên không đề cập xử lý vật chứng.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy X phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

[2]. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy X 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy X cho Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Đắk Lắk kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, 586, 589 BLDS 2015: Ghi nhận sự tự nguyện bồi

thường của bị cáo Nguyễn Duy X đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.100.000 đồng, bị hại Hoàng Xuân T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy X bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Công an tỉnh Đ ra Quyết định xử lý vật chứng ngày 03/10/2025, trả lại xe mô tô biển số 47H1 – 532.23 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hoàng Xuân T.

[5] Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Duy X phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Bế Văn Toàn